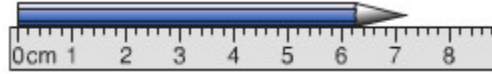


Bộ câu hỏi trắc nghiệm được biên soạn bám sát với nội dung kiến thức trọng tâm Bài học và thường xuất hiện trong các kì thi quan trọng. Mời các em học sinh, quý thầy cô giáo theo dõi bộ đề chi tiết dưới đây

**Bộ 20 câu hỏi trắc nghiệm Vật lý lớp 6 Bài 17: Tổng kết chương 1: Cơ học**

**Câu 1:** Chiều dài của chiếc bút chì ở hình vẽ bằng:



- A. 7,1 cm    B. 7,2 cm  
C. 6,2 cm    D. 6,4 cm

**Câu 2:** Một học sinh dùng đúng loại thước và ghi đúng kết quả chiều dài chiếc bàn học là 1253 mm. Hỏi thước mà bạn học sinh đó dùng có GHĐ và ĐCNN là bao nhiêu?

- A. GHĐ 1,2 m; ĐCNN 1 mm  
B. GHĐ > 1253 mm; ĐCNN 3 mm  
C. GHĐ 1 m; ĐCNN 0,5 mm  
D. GHĐ > 1253 mm; ĐCNN 1 mm

**Câu 3:** Trên một can nhựa, nhà sản xuất có ghi 3 lít. Con số này có nghĩa là:

- A. Can đựng ít nhất là 3 lít  
B. GHĐ của can là 3 lít  
C. ĐCNN của can là 3 lít  
D. Vừa là ĐCNN vừa là GHĐ của can

**Câu 4:** Một bình chia độ chứa nước ở vạch 50 cm<sup>3</sup>, sau khi thả một viên bi vào thì mực nước dâng lên 54cm<sup>3</sup>, vậy thể tích viên bi là:

- A. 4 cm<sup>3</sup>    B. 0,4 cm<sup>3</sup>  
C. 50 cm<sup>3</sup>    D. 54 cm<sup>3</sup>

**Câu 5:** Mang vác vật 10 kg có cảm giác nặng hơn mang vác vật 5 kg là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Vì khi mang vật 10 kg, người mang vác bị mặt đất đẩy ít hơn.  
B. Vì vật 10 kg có thể tích lớn hơn.

C. Vì vật 10 kg có khối lượng riêng lớn hơn.

D. Vì trọng lượng lớn hơn nên vật 10 kg sẽ đè lên vai mạnh hơn, ta có cảm giác nặng hơn.

**Câu 6:** Hai lực cân bằng có đặc điểm nào dưới đây?

A. Cùng phương, cùng chiều, mạnh như nhau.

B. Cùng phương, cùng chiều, mạnh khác nhau.

C. Cùng phương, ngược chiều, mạnh như nhau.

D. Khác phương, khác chiều, mạnh như nhau.

**Câu 7:** Lực nào sau đây là lực đàn hồi?

A. Lực nam châm hút đinh sắt.

B. Lực dây cung tác dụng vào mũi tên làm mũi tên bắn đi.

C. Lực hút của Trái Đất.

D. Lực gió thổi vào buồm làm thuyền chạy.

**Câu 8:** Lực nào sau đây không phải là trọng lực?

A. Lực làm cho nước mưa rơi xuống.

B. Lực tác dụng lên một vật nặng treo vào lò xo làm cho lò xo dãn ra.

C. Lực tác dụng vào viên phấn khi viên phấn được buông ra khỏi tay cầm.

D. Lực nam châm tác dụng vào hòn bi sắt.

**Câu 9:** Lực có thể gây ra những tác dụng nào dưới đây?

A. Chỉ có thể làm cho vật đang đứng yên phải chuyển động.

B. Chỉ có thể làm cho vật đang chuyển động phải dừng lại.

C. Chỉ có thể làm cho vật biến dạng.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 10:** Một con voi nặng 2,5 tấn sẽ có trọng lượng là:

A. 250 N    B. 25 N

C. 25000 N    D. 2500 N

**Câu 11:** Một vật đặc có khối lượng là 8000g và thể tích là 2 dm<sup>3</sup>. Trọng lượng riêng của chất làm vật này là bao nhiêu?

- A. 4 N/m<sup>3</sup>    B. 40 N/m<sup>3</sup>  
C. 4000 N/m<sup>3</sup>    D. 40000 N/m<sup>3</sup>

**Câu 12:** Cho biết 1 kg nước có thể tích 1 lít còn 1 kg dầu hỏa có thể tích 1,25 lít. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Khối lượng của 1 lít nước nhỏ hơn khối lượng của 1 lít dầu hỏa.  
B. Khối lượng riêng của nước bằng 5/4 khối lượng riêng của dầu hỏa.  
C. Khối lượng riêng của dầu hỏa bằng 5/4 khối lượng riêng của nước.  
D. Khối lượng của 5 lít nước bằng khối lượng của 4 lít dầu hỏa.

**Câu 13:** Dụng cụ nào sau đây không phải là máy cơ đơn giản?

- A. Cái búa nhỏ đinh  
B. Cái bằm móng tay  
C. Cái thước dây  
D. Cái kìm

**Câu 14:** Đường đèo qua núi là ví dụ về máy cơ đơn giản nào sau đây?

- A. Mặt phẳng nghiêng  
B. Đòn bẩy  
C. Mặt phẳng nghiêng phối hợp với đòn bẩy  
D. Không thể là ví dụ về máy cơ đơn giản.

**Câu 15:** Để cầu hàng ở các cảng người ta thường sử dụng các cần cầu hoặc palăng nhằm mục đích có lợi về lực. Các dụng cụ đó dựa trên nguyên tắc của:

- A. Đòn bẩy  
B. Mặt phẳng nghiêng  
C. Ròng rọc  
D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 16:** Chọn câu trả lời đúng. Khi chèo thuyền bằng mái chèo, khoảng cách từ điểm tay cầm chèo đến điểm buộc mái chèo thường ngắn hơn từ điểm buộc mái chèo đến đầu mái chèo để:

- A. Người chèo thuyền ít bị mệt khi chèo thuyền.
- B. Chèo thuyền đi nhanh hơn.
- C. Người chèo thuyền có thể cầm được tay chèo.
- D. Để dễ dàng điều khiển mái chèo.

**Câu 17:** Trong thí nghiệm xác định khối lượng riêng của sỏi, người ta dùng cân Robecvan để đo khối lượng của sỏi, khi cân thăng bằng người ta thấy ở một đĩa cân là quả cân 200g còn ở đĩa cân còn lại là sỏi và một quả cân 15g. Khối lượng của sỏi là:

- A. 200 g    B. 215 g    C. 15 g    D. 185 g

**Câu 18:** Con số 250g được ghi trên hộp mứt Tết chỉ:

- A. thể tích của hộp mứt
- B. khối lượng của mứt trong hộp
- C. sức nặng của hộp mứt
- D. số lượng mứt trong hộp

**Câu 19:** Một vật có khối lượng  $m = 200\text{g}$  được treo thẳng đứng vào đầu dưới của một lò xo, đầu trên của lò xo được treo vào một điểm cố định. Chọn câu trả lời sai:

- A. Trọng lực P và lực đàn hồi F cùng phương, cùng chiều và cùng cường độ 2N.
- B. Trọng lực P và lực đàn hồi F cùng phương, ngược chiều và cùng cường độ 2N.
- C. Cường độ của lực đàn hồi là 2N.
- D. Các lực tác dụng vào vật gồm trọng lực P và lực đàn hồi F.

**Câu 20:** Khi đánh tennis, vận động viên đập mặt vợt vào trái banh. Khi đó mặt vợt đã tác dụng lực:

- A. Chỉ làm biến đổi chuyển động của trái banh.
- B. Làm biến dạng trái banh và biến đổi chuyển động của nó.
- C. Chỉ làm biến dạng trái banh.

D. Các hiện tượng trên đều sai.

**Đáp án bộ 20 Bài tập trắc nghiệm Vật lý lớp 6 Bài 17: Tổng kết chương 1: Cơ học**

1. B 2. D 3. B 4. A 5. D 6. C 7. B 8. D 9. D 10. C 11. D 12. B 13. C 14. A 15. D  
16. A 17. D 18. B 19. A 20. B